

Practice makes perfect!

BÀI TẬP a, an, the

TỪ DỄ ĐẾN KHÓ

1 Chọn a hoặc an thích hợp.

1. This is ____ apple.
2. She is ____ honest girl.
3. He has ____ interesting book.
4. I saw ____ elephant at the zoo.
5. It's ____ umbrella.
6. We need ____ hour to finish this.
7. That is ____ old house.
8. He is ____ engineer.



2 Chọn a, an hoặc the thích hợp.

1. I have ____ dog. ____ dog is very friendly.
2. She is ____ doctor. ____ doctor works in ____ big hospital.
3. This is ____ book. ____ book is very interesting.
4. We went to ____ beach. ____ beach was beautiful.
5. My mother is ____ teacher.
6. He has ____ orange and ____ banana.



3 Chọn a, an hoặc the thích hợp.

1. We live in ____ small town near ____ sea.
2. She plays ____ piano after ____ school.
3. ____ sun is ____ star in ____ solar system.
4. He wants to be ____ astronaut.
5. I saw ____ movie yesterday. ____ movie was great!
6. That's ____ idea! ____ idea is really good.



4 Điền a, an hoặc the vào chỗ trống.

1. This is ____ best restaurant in my town.
2. She is reading ____ book I gave her.
3. I have ____ old car. ____ car is very reliable.
4. He is ____ one who helped me yesterday.
5. ____ Earth is ____ third planet from ____ sun.
6. We are going to ____ zoo this Sunday.
7. I don't like ____ coffee, but I like ____ tea.
8. She is ____ university student.



5 Viết lại câu, điền a, an hoặc the.

1. I saw elephant at the zoo.
→ _____
2. She is honest girl.
→ _____
3. This is book I bought yesterday.
→ _____
4. He wants to be pilot.
→ _____
5. We visited old castle in Scotland.
→ _____
6. I have dog. Dog is very cute.
→ _____



6 Chọn đáp án đúng (a, an hoặc the).

1. He is ____ honest boy.
A. a B. an C. the
2. We went to ____ hospital yesterday.
A. a B. an C. the
3. ____ moon shines at night.
A. a B. an C. the
4. She is ____ engineer.
A. a B. an C. the
5. I saw ____ interesting movie.
A. a B. an C. the
6. ____ Eiffel Tower is in France.
A. a B. an C. the



7 Điền a, an hoặc the vào chỗ trống.

Dear Tom,
Last weekend, I visited ____ small village in ____ countryside with my family. It is ____ beautiful place. We stayed in ____ old house near ____ lake. In ____ morning, we took ____ walk around ____ village. We saw ____ farm, ____ church and ____ school. People there are very friendly. We had ____ great time!
Love,
Anna



8 Sửa lỗi sai (nếu có) trong các câu sau.

1. She is a best student in the class.

2. I saw an elephant at the zoo yesterday.

3. The sun rises in a east.

4. He is an one who always helps others.

5. We went to the beach. The beach was very clean.



9 Chọn a, an hoặc the để hoàn thành đoạn văn.

Last summer, I went on ____ trip to ____ USA. I visited ____ famous city called ____ New York. ____ city has many tall buildings and ____ wonderful museums. I saw ____ Statue of Liberty and walked in ____ Central Park. It was ____ amazing experience.



10 Viết một đoạn văn ngắn (5-7 câu) giới thiệu về: "____ place you like to visit". Sử dụng a, an, the.



Gợi ý:

- Tên địa điểm
- Vị trí / đặc điểm
- Những gì có ở đó
- Hoạt động bạn thích
- Cảm nghĩ của bạn



Mẹo nhỏ: Nhớ rằng a/an dùng cho danh từ số ít, chưa xác định. The dùng cho danh từ xác định, duy nhất hoặc đã biết.